

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 74/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Trung G**, sinh năm 1991, địa chỉ: Khu phố B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

*Bị đơn:* Chị **Trần Thị Anh T**, sinh năm 1990, địa chỉ: Khu phố Y, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung G và chị Trần Thị Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Trung G và chị Trần Thị Anh T thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01/2012 ngày 06/3/2012*).

- **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Trần Minh D, sinh ngày 05/10/2012 cho chị Trần Thị Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Trung G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6/2023 cho đến khi cháu D thành niên, có khả năng lao động và tài sản tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian*

*chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Trung G thuận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/0000766 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh G đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAT Quảng Trị;
- VKSNDTP Đông Hà;
- CC THADS Đông Hà;
- Các đương sự;
- **UBND Phường B, ĐH;**
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

**Nguyễn Xuân Huyền**